

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/KDTM-ST
Ngày: 15/9/2023
“V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân: bà Đào Thị Ngâm và ông Trần Đại Minh;
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Trân - Thẩm
phán Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, mở phiên
tòa xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số
32/2019/TLST- KDTM ngày 14/10/2019 “V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ”.
giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần A, địa chỉ: đường N, phường M, quận M,
thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: ông Tạ Long H- chức vụ:
Tổng Giám đốc, Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959,
chức vụ: Cán bộ pháp chế theo giấy ủy quyền số 195/UQ/22 ngày 23/7/2022-
vắng mặt.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư tập đoàn D; Địa chỉ: Km 07+00 Quốc lộ
1A, thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên do ông Hồ Minh K, nơi cư trú:
thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên, chức vụ: Tổng giám đốc-vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo
ủy quyền của nguyên đơn trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 16/8/2018 giữa Nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng thương mại
số A840814 về việc đăng thông tin quảng cáo cho Công ty Bị đơn trên hệ thống
xe trên thân xe VINASUN bằng phương thức dán decal bên hông xe về sau và
02 cánh cửa sau, số lượng 100 xe 04 chỗ, thời gian 3,75 tháng, dự kiến từ ngày
01/10/2018 đến ngày 23/01/2019, giá trị hợp đồng 60.142.500 đ. nguyên đơn đã
thực hiện hợp đồng xong. Nhưng bị đơn không thanh toán, Nay yêu cầu bị đơn
thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ 60.142.500 đ.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vắng mặt gọi văn bản trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải, nhưng vắng mặt nên án Tòa không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Tuy nhiên, vụ án còn chậm đưa vụ án ra xét xử.

Đối với bị đơn, Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn, bị đơn phải chịu hậu quả pháp lý theo Điều 91 BLTTDS.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các Điều 74, 85, 87, 87 Luật Thương mại và các Điều 513, 515, 519 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 BLTTDS; Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán cho Nguyên số tiền còn nợ 60.142.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có trụ sở tại địa chỉ: Km 07+00 Quốc lộ 1A, thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên về tranh chấp về hợp đồng thương mại bị đơn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đối với bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn và bị đơn phải chịu hậu quả pháp lý theo Điều 91 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 16/8/2018 giữa Nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng thương mại số A840814 về việc đăng thông tin quảng cáo cho Công ty Bị đơn trên hệ thống xe trên thân xe VINASUN bằng phương thức dán decal bên hông xe về sau và 02 cánh cửa sau, số lượng 100 xe 04 chỗ, thời gian 3,75 tháng, dự kiến từ ngày 01/10/2018 đến ngày 23/01/2019, giá trị hợp đồng 60.142.500 đ. nguyên đơn đã thực hiện hợp đồng xong. Nhưng bị đơn không

thanh toán, Nay yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn 60.142.500 đ. Bị đơn vắng mặt nên không trình bày.

[2.1] Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị đơn có tư cách pháp nhân, trực tiếp ký hợp đồng dịch vụ với nguyên đơn đã ký biên bản nghiệm thu hoàn tất thực hiện hợp đồng lập vào ngày 11/2/2019, nguyên đơn đã xuất hóa đơn tài chính cho bị đơn với số tiền chưa thanh toán 60.142.500 đồng.

[2.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán tiền nợ 60.142.500 đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/7/2019 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị đơn phải trả 60.142.500 đ. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với quy định tại các Điều 74, 85, 87, 87 Luật Thương mại và các Điều 513, Điều 515 và Điều 519 của Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 60.142.500 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, hoàn lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 74, 85, 87, 87 Luật Thương mại và các Điều 513, Điều 515 và Điều 519 của Bộ luật dân sự 2015 của Bộ luật dân sự 2015;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần A Việt Nam;

Buộc bị đơn Công ty cổ phần đầu tư tập đoàn D phải thanh toán cho Công ty cổ phần A Việt Nam số tiền 60.142.500 đồng (sáu mươi triệu, một trăm bốn mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu 3.007.000 (*ba triệu, không trăm bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 1.503.000 (*Một triệu, năm trăm lẻ ba nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0014971, ngày 11/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THA TP Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hưng